

Số: 03/QĐ-THLTT

Móng Cái, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước giao năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC LÝ TỰ TRỌNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

*Căn cứ Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của phường Móng Cái
1 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước chi ngân sách địa phương năm 2026.*

Xét đề nghị của bộ phân kế toán trường tiểu học Lý Tư Trọng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của trường tiểu học Lý Tự Trọng (có biểu mẫu công khai kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 được niêm yết tại bảng tin công khai, trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Điều 3. Các Ông (bà) phụ trách công tác Kế toán, các bộ phận chuyên môn trường tiểu học Lý Tự Trọng chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bảng công khai tại đơn vị ;
- Trang thông tin điện tử đơn vị;
- Lưu: VT, hồ sơ công khai.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
LÝ TỰ TRỌNG

PHƯỜNG MÔNG CẢI 1 T. S. 1

U.B.N.D. VINH NHƯNG

Vũ Thị Minh Thủy



Đơn vị: Trường tiểu học Lý Tự Trọng

Chương: 822

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo QĐ số 03/QĐ-THLTT ngày 05/01/2026 của trường tiểu học Lý Tự Trọng)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0
I	Số thu phí, lệ phí	0
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp giáo dục	0
2	Chi quản lý hành chính	0
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.373.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	12.373.000.000
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	12.373.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	10.577.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.796.000.000

Số: 1636/QĐ-UBND

Móng Cái 1, ngày 26 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước,
chi ngân sách địa phương năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MÓNG CÁI 1

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 320/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về dự toán ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và cơ chế, biện pháp điều hành ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4869/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường Móng Cái 1 về phê chuẩn dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và cơ chế và biện pháp điều hành ngân sách năm 2026;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 1068/TTr-KTHT&ĐT ngày 26/12/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và ý kiến thống nhất của Thường trực UBND phường tại Phiếu trình ngày 26/12/2025 của Văn phòng HĐND và UBND phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2026 cho các cơ quan, đơn vị dự toán cấp phường theo các phụ biểu kèm theo Quyết định này.

1. Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách phường thực hiện các giải pháp thu hiệu quả, hoàn thành cao nhất dự toán được Hội đồng nhân dân Phường giao. Quyết liệt thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý thu, cơ cấu lại nguồn thu đảm bảo bền vững; mở rộng cơ sở thu; chống thất thu, trốn thuế; gian lận thương mại, đặc biệt trong các hoạt động thương mại dựa trên nền tảng số, thuế giá trị gia tăng; đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế, phí, lệ phí; đẩy mạnh triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế; thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất.

2. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong phân bổ, giao dự toán, quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm người đứng đầu; điều

hành chi ngân sách theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, an sinh xã hội.

Điều 2. Về cơ chế và biện pháp điều hành ngân sách phường năm 2026 thực hiện theo quy định tại Điều 3, Nghị quyết số 320/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của Hội đồng nhân dân Tỉnh; Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường Móng Cái 1.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Các Ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND và UBND Phường, Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trưởng Thuế cơ sở 2 - tỉnh Quảng Ninh, Trưởng phòng Giao dịch số 17 - Kho bạc nhà nước khu vực III và Thu trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành. /

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (B/c);
- Sở Tài chính (B/c);
- TT Đảng uỷ, TT HĐND Phường (B/c);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND Phường;
- Ban KTNS, VHXXH - HĐND Phường;
- Như điều 3 (T.h);
- Lưu V.F.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Tuấn

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Tiểu học Lý Tự Trọng

(Kèm theo Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 20/12/2025 của UBND phường Móng Cái 1)



STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Trong đó	
			Chi sự nghiệp giáo dục	Chi khác
A	Chi tiêu biên chế (người)	52	52	
1	Chi tiêu người làm việc	45	45	
2	Chi tiêu theo định biên	7	7	
B	Phản thu học phí (triệu đồng)			
1	Tổng thu	0	0	
2	Số kinh phí để lại bổ sung chi hoạt động (100% số thu)	0	0	
C	Phản chi (triệu đồng)	12.373	12.373	0
I	Kinh phí giao tự chủ	10.577	10.577	
1	Kinh phí chi lương, phụ cấp và chi hoạt động	10.577	10.577	
a	Kinh phí chi theo định mức	11.022	11.022	
b	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên dành nguồn cải cách tiền lương giữ lại ngân sách cấp phường	234	234	
c	Tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên theo Nghị quyết số 245/2025/QH15	211	211	
d	Bổ sung từ nguồn thu học phí	0	0	
e	Dự toán giao chi NSNN thực giao (e=a-b-c-d)	10.577	10.577	
II	Kinh phí giao không tự chủ	1.796	1.796	0
1	Quỹ tiền thưởng	485	485	
2	Kinh phí ký hợp đồng lao động đối với giáo viên, nhân viên tại cơ sở giáo dục công lập	612	612	
3	Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP	11	11	
4	Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ và tiền ăn bán trú theo NQ 204, NQ 248, ND 105	0	0	
5	Cấp bù học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP và Nghị quyết 81 của HĐND tỉnh (tạm tính 01 học kỳ)	0	0	
6	Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ MN theo CV 4067, Thông tư 14	0	0	
7	KP phụ cấp tru đãi nhà giáo trực tiếp giảng dạy cho người khuyết tật theo ND 28	170	170	
8	Kinh phí hoạt động chung theo quy định tại Nghị quyết số 88/2025/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ninh	468	468	
9	Kinh phí sửa chữa nhỏ trường, lớp học (bóng điện, cửa, ổ khóa...)	50	50	

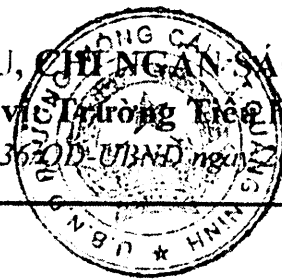
Ghi chú:

- Chi tiêu biên chế, người làm việc phân bổ theo quyết định của UBND phường Móng Cái 1

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Đơn vị: Trường Tiểu học Đào Phúc Lộc

(Kèm theo Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND phường Mông Cai 1)



STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Trong đó	
			Chi sự nghiệp giáo dục	Chi khác
A	Chỉ tiêu biên chế (người)	49	49	
1	Chỉ tiêu người làm việc	42	42	
2	Chỉ tiêu theo định biên	7	7	
B	Phân thu học phí (triệu đồng)			
1	Tổng thu	0	0	
2	Số kinh phí để lại bổ sung chi hoạt động (100% số thu)	0	0	
C	Phân chi (triệu đồng)	11.482	11.482	0
<i>I</i>	<i>Kinh phí giao tự chủ</i>	<i>9.684</i>	<i>9.684</i>	
1	Kinh phí chi lương, phụ cấp và chi hoạt động	9.684	9.684	
a	Kinh phí chi theo định mức	10.103	10.103	
b	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên dành nguồn cải cách tiền lương giữ lại ngân sách cấp phường	221	221	
c	Tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên theo Nghị quyết số 245/2025/QH15	198	198	
d	Bổ sung từ nguồn thu học phí	0	0	
e	Dự toán giao chi NSNN thực giao (e=a-b-c-d)	9.684	9.684	
<i>II</i>	<i>Kinh phí giao không tự chủ</i>	<i>1.798</i>	<i>1.798</i>	<i>0</i>
1	Quỹ tiền thưởng	470	470	
2	Kinh phí ký hợp đồng lao động đối với giáo viên, nhân viên tại cơ sở giáo dục công lập	622	622	
3	Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP	15	15	
4	Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ và tiền ăn bán trú theo NQ 204, NQ 248, NĐ 105	0	0	
5	Cấp bù học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP và Nghị quyết 81 của HĐND tỉnh (tạm tính 01 học kỳ)	0	0	
6	Hỗ trợ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ MN theo CV 4067, Thông tư 14	0	0	
7	KP phụ cấp ưu đãi nhà giáo trực tiếp giảng dạy cho người khuyết tật theo ND 28	200	200	
8	Kinh phí hoạt động chung theo quy định tại Nghị quyết số 88/2025/NQ-HĐND ngày 16/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ninh	441	441	
9	Kinh phí sửa chữa nhỏ trường, lớp học (bóng điện, cửa, ổ khóa...)	50	50	

Ghi chú:

- Chỉ tiêu biên chế, người làm việc phân bổ theo quyết định của UBND phường Mông Cai 1